

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 25/7/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUY**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Đức Long**;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị ChuY - Cán bộ nghỉ hưu
2. Ông Nông Văn Thịnh - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa:
Ông Lương Dương Tùng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 31/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXX-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn S**, sinh ngày **15/6/1985**, tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm C, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Sán Chí; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 5/12

Con ông: Trần Đức N - đã chết; Con bà: Trần Thị C – sinh năm 1945. Vợ: Chưa có.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/4/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Vi Tiến Y – sinh năm 1968.

HKTT tại: Xóm P, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan:

Anh Hầu Văn T – sinh năm 1987

Trú tại: Xóm C, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S – sinh năm 1985, trú tại xóm C, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên là đối tượng nghiện ma túy. S biết hồ câu cá tại xóm Cúc L của ông Vi Tiến Y có 01 máy điều hòa nhiệt độ hãng PANASONIC không có ai trông coi nên S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ ngày 31/01/2023, S mang theo 01 xà beng, 01 kim kim loại đi đến hồ câu. Thấy không có người trông coi S dùng kim cắt dây điện và dây đồng nối với cục nóng bên ngoài rồi tháo cục nóng bên ngoài và bê về nhà hoang của chị Trần Thị Đ gần đó cất giấu. Cất xong S quay lại dùng xà beng phá cửa để đi vào trong lấy cục lạnh điều hòa xuống. S lấy điều khiển và bê cục lạnh (Giàn mát) điều hòa về nhà chị Đông cất giấu. Đến 16 giờ ngày 01/2/2023 S gọi điện thoại cho Hầu Văn T là người cùng xóm và nói có 01 điều hòa đem từ Bắc Ninh về không dùng đến muốn bán với giá 1.000.000 đồng. Anh T đồng ý mua và mang điều hòa về nhà để.

Ngày 16/02/2023 ông Vi Tiến Y phát hiện mất tài sản đã báo Công an xã Phú Đô. Biết được tài sản mình mua là của ông Vi Tiến Y bị mất nên anh Hầu Văn T đã tự nguyện giao nộp chiếc máy điều hòa cho Công an xã Phú Đô. Vụ án được chuyển cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14 ngày 14/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Lương kết luận: 01 điều hòa Panasonic gồm 01 dàn nóng, 01 dàn lạnh, 01 điều khiển giá trị còn lại là 6.000.000 đồng chẵn. (Sáu triệu đồng chẵn).

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSPL ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện VKSND huyện Phú Lương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 của Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo S mức án tù 09 đến 12 tháng tù. Xử lý vật chứng và bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội:

- Bị cáo S khai: Khoảng 01 giờ sáng ngày 31/01/2023 bị cáo mang theo 01 xà beng, 01 kim kim loại đi đến hồ câu xóm Cúc Lùng để trộm cắp tài sản. Thấy phòng trông hồ không có người trông coi nên bị cáo dùng kim cắt dây điện và dây đồng nối với cục nóng điều hòa ở bên ngoài rồi tháo cục nóng bên ngoài rồi bê về nhà hoang của chị Trần Thị Đông gần đó cất giấu. Cất xong bị cáo quay lại dùng xà beng phá cửa để đi vào trong lấy cục lạnh điều hòa xuống. Sau khi lấy được cục lạnh xuống, bị cáo lấy thêm điều khiển và bê cục lạnh (dàn mát) điều hòa về nhà chị Đông cất giấu. Đến 16 giờ ngày 01/2/2023 bị cáo gọi điện thoại cho Hữu Văn T là người cùng xóm và nói có 01 điều hòa đem từ Bắc Ninh về không dùng đến nên muốn bán và sau đó đã bán cho anh T với giá 1.000.000 đồng.

- Lời khai của bị hại (BL 58-63)

- Lời khai người có quyền lợi liên quan. (BL 74-78)

- Kết luận định giá số 14/KL- HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Lương kết luận giá trị tài sản S trộm cắp là 6.000.000 đồng.

Như vậy: Trần Văn S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 6.000.000 đồng đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại Điều 173 của BLHS quy định:

1. “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà Điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà trong vụ án này là anh Vi Tiến Y. Hành vi đó còn làm mất an ninh trật tự an toàn xã hội.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy trong quá trình điều tra bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động nhưng không tu chí làm ăn, mắc phải tệ nạn nghiện ma túy rồi dẫn đến con đường phạm tội. Đây là tình tiết nhân thân khi xem xét lượng hình đối với bị cáo.

{5}. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng thì cần xử bị cáo mức án 12 tháng tù như đề nghị của VKS là phù hợp.

{7}. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả cho người bị hại, tại phiên tòa anh Y không yêu cầu bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét. Đối với anh Hậu Văn T là người mua máy điều hòa với giá 1.000.000 đồng. Nhưng anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

{8}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ nhà nước.

{9}. Về vật chứng: 01 xà beng, 01 ổ khóa, 02 đoạn dây đồng là công cụ phạm tội và tài sản hư hỏng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 326 của BLTTHS.

Tuyên bố: Trần Văn S phạm tội; “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điều 38; khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS, Điều 106; 136; 329 của BLTTHS. Nghị quyết số 326 của UBTVQH.

Xử phạt:

1. Trần Văn S: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 03/4/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

*** Về vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 xà beng, 01 ổ khóa, 02 đoạn dây đồng. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

*** Về án phí:** Buộc bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và sung công nhà nước.

Báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án. Người có quyền lợi liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- UBND xã Phú Đô;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Đức Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Đức Long

